

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠNG GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

Bản án số: 13/2018/HSST
Ngày 28 tháng 3 năm 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG**

Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thành Đô

Ông Ngô Thanh Xuân

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Nguyễn Văn Sang - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang tham gia phiên toà:
Ông Lê Đình Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2018/HSST ngày 05 tháng 02 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 2 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh Th** - sinh ngày 20/11/1999 (tên gọi khác: không)

Nơi cư trú: Thôn BĐ 1, xã GiC, huyện CL, tỉnh LS. Nghề nghiệp: Không;
Văn hóa: 09/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1971 và bà: Hoàng Thị L, sinh năm: 1972. Vợ, con: Chưa có.

Bị cáo bị Công an thành phố Lạng Sơn bắt tạm giam từ ngày 06/11/2017, hiện giam giữ tại trại tạm giam công an tỉnh Lạng Sơn, có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân: Ngày 06/02/2018, Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử 06 (sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

*** Người bị hại:** Đường Văn H, sinh ngày 22/5/1999; Địa chỉ: Thôn Quỳnh, xã Hương Sơn, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Nguyễn Thế N, sinh năm: 1983; Địa chỉ: Tổ 7, Khu G, thị trấn ĐĐ, huyện CL, tỉnh LS (có đơn xin vắng mặt).

2. Bà Hoàng Thị L, sinh năm: 1972 và ông Nguyễn Văn Q, sinh năm: 1971 ; Địa chỉ: Thôn BĐ 1, xã GiC, huyện CL, tỉnh LS (Bà L có mặt, anh Q vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh Th, sinh ngày 20 tháng 11 năm 1999 ở thôn BĐ 1, xã GiC, huyện CL, tỉnh LS và Đường Văn Th (tức Đ), sinh năm 1995 ; Đường Văn H, sinh ngày 22/5/1999 ở thôn Q, xã HS, huyện LG, tỉnh BG có quan hệ bạn bè quen biết

với nhau. Sáng ngày 20/10/2017, Th xuống nhà Th1 chơi, cùng Th1 đi chơi điện tử. Th và Th1 chơi điện tử đến trưa ngày 21/10/2017 thì Th gọi điện cho anh H đón Th về nhà anh H chơi. Đến chiều tối cùng ngày, Th mượn xe mô tô Wave α , biển kiểm soát 98B2 – 606.20 của anh H đi mua thẻ điện thoại, sau đó đem xe trả anh H. Sau khi trả xe, do hết tiền nên Th đã nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô của anh H. Tối ngày 21/10/2017, Th ngủ qua đêm ở nhà anh H cùng với anh H và anh Chu Minh H. Khoảng 7 giờ sáng 22/10/2017, Th thức dậy và thấy anh H, anh H vẫn ngủ, quan sát thấy điện thoại của anh H đang sạc điện để ở giường, Th đã lấy điện thoại cho vào túi quần đang mặc, tiếp đó đến bàn uống nước lấy chìa khóa xe mô tô và chìa khóa nhà ngang rồi Th mở chốt cửa nhà chính, xuống nhà ngang mở cửa rồi dắt xe mô tô biển kiểm soát 98B2 – 606.20 của anh H dong ra ngoài cổng, nổ máy xe đi xuống Hà Nội chơi. Khoảng 3 ngày sau, Th tháo thẻ sim rồi đem bán điện thoại cho một cửa hàng (Th không nhớ địa chỉ) được 2.000.000 đồng, sau đó đi xe về thị trấn ĐĐ, đem xe đến cửa hàng sửa chữa xe máy của anh Nguyễn Thế N, sinh năm 1983 ở Tổ 7, khu G, thị trấn ĐĐ, huyện CL, tỉnh LS đặt vấn đề bán xe, anh N hỏi nguồn gốc xe, Th nói xe của Th bị mất đăng ký, do vậy anh N đã đồng ý mua xe của Th với giá 2.500.000 đồng. Th đã chi tiêu, sử dụng hết số tiền bán tài sản trộm cắp mà có.

Tại cơ quan điều tra Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐ ngày 08/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lạng Giang đã kết luận: 01 xe mô tô Wave α màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 98B2- 606.20 có giá 10.000.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 6 màu vàng có giá 3.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản định giá là 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).

Bản cáo trạng số 06/KSĐT ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, kiểm sát viên đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh Th, xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự 1999 đã được sửa đổi bổ sung. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo khai báo thành khẩn nên áp dụng điểm p khoản 1 điều 46 BLHS. Bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi được áp dụng điều luật quy định đối với người chưa thành niên phạm tội. Do đó đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng khoản 1 điều 138, Điểm p khoản 1 điều 46; Điều 33, 51, 69, 71, 74 Bộ luật hình sự 1999 đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 và khoản 3 điều 7; Điều 91, 104 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung đề nghị xử phạt bị cáo từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù, đề nghị tổng hợp với hình phạt 06 tháng tù về tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo bản án số 10/2018/HSST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn; miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng điều 42 Bộ luật hình sự 1999; Điều 584, 585, 586, 589 của Bộ luật dân sự 2015, buộc bà L, ông Q phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Đường Văn H 13.000.000 đồng. Ngoài ra kiểm sát viên đề nghị miễn án phí hình sự, án phí dân sự đối với bị cáo và quyền kháng cáo của bị cáo, người bị hại, người liên quan.

Tại phiên Tòa, bị cáo Nguyễn Minh Th thừa nhận, bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh Đường Văn H sáng 22/10/2017, lợi dụng khi anh H còn ngủ, bị cáo đã lấy chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng của anh H đang cắm sạc để ở giường, sau đó lấy chìa khóa xe mô tô, chìa khóa nhà ngang xuống nhà ngang dắt xe ra cổng, nổ máy đem xe đi. Bị cáo đã bán chiếc điện thoại được 2.000.000 đồng và bán xe mô tô cho anh N ở thị trấn ĐĐ được 2.500.000 đồng, bị cáo đã nói dối anh N là xe của bị cáo bị mất giấy tờ nên anh N không biết đó là xe trộm cắp. Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, xin hưởng mức án thấp nhất để cải tạo sớm trở về với gia đình. Cho đến nay bị cáo chưa bồi thường được cho người bị hại. Ngoài hành vi trên, ngày 20/10/2017 bị cáo còn có hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị Phùng Thị Nh, đã bị công an thành phố Lạng Sơn khởi tố, bắt tạm giam và Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử phạt 06 tháng tù về tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tại bản án số 10/2018/HSST ngày 06/02/2018.

Người bị hại anh Đường Văn H xác nhận việc bị cáo đã trộm cắp tài sản của anh, đến nay tài sản không thu hồi được, bị cáo và gia đình bị cáo chưa bồi thường cho anh nên đề nghị Tòa án căn cứ theo quy định của pháp luật để buộc bị cáo và bố mẹ bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản, anh yêu cầu xử lý bị cáo đúng pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Hoàng Thị L trình bày: Bà là mẹ đẻ của bị cáo Th, khi Th phạm tội chưa đủ 18 tuổi, bà đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Th. Đối với phần trách nhiệm dân sự, vợ chồng bà nhận trách nhiệm cùng Th bồi thường cho anh Đường Văn H số tiền 13.000.000 đồng, tuy nhiên do hoàn cảnh khó khăn nên chưa có để bồi thường ngay, sau khi bố Th khỏi bệnh bà sẽ đi làm để trả tiền cho anh H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thế N có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Người làm chứng bà Chu Thị Đ, anh Chu Minh H vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định quyết tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, trình tự tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong quá trình giải quyết vụ án là hợp pháp.

[2]. Hành vi của bị cáo được thực hiện ngày 22/10/2017, trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung có hiệu lực thi hành, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự năm 1999, đã được sửa đổi bổ sung năm 2009 để xét xử là phù hợp, đúng pháp luật.

[3]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Minh Th: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa đã hoàn toàn thừa nhận buổi sáng ngày 22/10/2017, lợi dụng khi anh Đường Văn H - chủ sở hữu tài sản đang ngủ, cũng như không có ai khác trong gia đình anh H ở nhà, bị cáo đã thực hiện hoàn thành hành vi lấy tài sản của anh H

gồm 01 chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng và 01 chiếc xe mô tô Wave α biển kiểm soát 98M2 -606.20 rồi đem bán các tài sản trên lấy tiền chi tiêu cá nhân.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và được chứng minh bằng lời khai của người bị hại anh Đường Minh H, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thế N và lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Lời khai của bị cáo còn phù hợp với thời gian và địa điểm xảy ra tội phạm. Với tài sản bị cáo trộm cắp đã được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận tại kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐ ngày 08/12/2017 tổng trị giá là 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng) thì hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 đã được sửa đổi bổ sung, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang đã truy tố bị cáo theo điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật nhà nước ta bảo vệ, làm mất trật tự an ninh, xã hội tại địa phương. Do đó cần xử lý bằng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có. Về nhân thân, trước khi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản một ngày thì có hành vi phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” đến nay đã bị Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xét xử tại bản án số 10/2018/HSST ngày 06/2/2018, hiện bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm p khoản 1 điều 46 BLHS. Mặc dù hành vi phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng trước khi thực hiện hành vi phạm tội một ngày bị cáo đã có hành vi phạm tội khác, đến nay đã bị Tòa án thành phố Lạng Sơn xét xử, nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Bộ luật hình sự 1999. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo là người dưới 18 tuổi, nên được áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội, tuy nhiên do bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, chưa bồi thường khắc phục hậu quả, có hành vi vi phạm ngay trước ngày thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên không được áp dụng quy định tại khoản 2 điều 91 BLHS 2015.

Đánh giá hành vi phạm tội, nhân thân, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho xã hội, bị cáo có được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình. HĐXX cũng áp dụng điều 51 Bộ luật hình sự 1999 để tổng hợp hình phạt với mức hình phạt đã tuyên tại bản án số 10/2018/HSST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn.

[5]. Về hình phạt bổ sung: HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 điều 69 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chiếc xe mô tô bị cáo đã trộm cắp và bán cho anh Nguyễn Thế N, anh N đã bán cho người không quen biết và chiếc điện thoại bị cáo bán cho một cửa hàng không rõ địa chỉ ở Hà Nội nên cơ quan điều tra không thể thu hồi được để xử lý trả bị hại, người bị hại yêu cầu bồi thường số tiền 13.000.000 đồng theo kết quả định giá tài sản. Tại phiên tòa, bị cáo cũng như mẹ bị cáo xác

định đến nay chưa bồi thường được, hiện bị cáo không có tài sản riêng, do đó HĐXX áp dụng khoản 2 điều 586 của Bộ luật dân sự 2015, buộc bị cáo và bà L, ông Q cùng có trách nhiệm liên đới bồi thường cho người bị hại số tiền trên.

[7]. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự do thuộc diện hộ nghèo.

[8]. Đối với anh Nguyễn Thế N, đã mua xe mô tô bị cáo đã trộm cắp mà có, song anh N không biết, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đã chứng minh rõ, nên cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang không xem xét xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 138; Điểm p khoản 1 điều 46; Điều 33, Điều 51; Các điều 68, 69, 74 của Bộ luật hình sự 1999 đã được sửa đổi bổ sung; Khoản 3 điều 7; Điều 91, điều 104 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung; điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, khoản 2 điều 586, 589 của Bộ luật dân sự 2015;

Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBNTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Th 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với hành phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" tại bản án số 10/2018/HSST ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 01 (một) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt của bản án trước được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt chung.

-Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Minh Th và ông Nguyễn Văn Q, bà Hoàng Thị L phải liên đới bồi thường cho anh Đường Văn H số tiền 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).

Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:

VKSND huyện Lạng Giang;

TAND Tỉnh Bắc Giang;

THADS huyện Lạng Giang;

- Bị cáo;bị hại;

- Lưu.

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hằng

Nơi nhận:

VKSND huyện Lạng Giang;
TAND Tỉnh Bắc Giang;
THADS huyện Lạng Giang;
- Bị cáo;bị hại;
- Lưu.

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hằng

Nơi nhận:

VKSND huyện Lạng Giang;
TAND Tỉnh Bắc Giang;
THADS huyện Lạng Giang;
- Bị cáo;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hằng